

Bản án số: 22/2020/HNGĐ-ST

Ngày: 21/8/2020

V/v: "Ly hôn"

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NINH HẢI - TỈNH NINH THUẬN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Ngô Thị Trang.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Trọng Minh

2. Ông Đinh Niệm

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Huệ – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ninh Hải - tỉnh Ninh Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ninh Hải tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mỹ Hoa – Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 8 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ninh Hải, tỉnh Ninh Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số:71/2020/TLST-HNGĐ ngày 13/5/2020 về việc "Ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 27/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 07 tháng 8 năm 2020 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Trương Hồng D– sinh năm: 1998. (có mặt)

Bị đơn: Anh Lê Công L – sinh năm: 1992. (có yêu cầu xét xử vắng mặt)

Cùng địa chỉ: Thôn L C, xã HH, huyện Ninh Hải, tỉnh Ninh Thuận.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nguyên đơn chị Trương Hồng D trình bày: Chị và anh Lê Công L tự nguyện kết hôn, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã HH, huyện Ninh Hải, tỉnh Ninh Thuận vào ngày 14/11/2018. Sau khi tổ chức đám cưới vợ chồng chị về ở chung với gia đình chồng được 03 ngày do xảy ra bất đồng ý kiến với mẹ chồng. Vợ chồng không hiểu nhau nên chị đã về nhà mẹ ruột sống từ tháng 11 năm 2018 cho đến nay, hộ khẩu cũng chưa nhập chung. Trong thời gian vợ chồng không còn ở chung cũng không quan tâm, chăm sóc nhau và cũng không liên lạc với nhau. Hiện nay chị không còn tình cảm nên yêu cầu được ly hôn với anh Lê Công L. Vợ chồng chị chưa có con chung. Tài sản chung, nợ chung không yêu cầu giải quyết.

Quá trình giải quyết vụ án, bị đơn anh Lê Công L trình bày: Anh thống nhất lời khai của chị D về hôn nhân tự nguyện, vợ chồng chưa có con chung. Mâu thuẫn vợ chồng xảy ra do không hợp nhau, không chia sẻ thông cảm với

nhau nên ở chung được 03 ngày sau khi đám cưới thì mỗi người sống một nơi, không liên lạc, không quan tâm, chăm sóc nhau cho đến nay. Nợ chung và tài sản chung anh không yêu cầu Tòa án giải quyết. Anh không có ý kiến gì về việc chị D yêu cầu ly hôn và đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Anh Lê Công L có yêu cầu Tòa án giải quyết, xét xử vắng mặt.

Tại phiên tòa chị Trương Hồng D giữ nguyên yêu cầu khởi kiện.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ninh Hải phát biểu:

Về tố tụng: Thẩm phán và Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn vắng mặt nhưng đã có đơn xin xét xử vắng mặt nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn là đúng quy định tại khoản 1 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: Xét mâu thuẫn giữa vợ chồng chị Trương Hồng D và anh Lê Công L đã trầm trọng, không thể hàn gắn được nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị D.

Về con chung: Không có.

Tài sản và nợ chung: Đương sự không yêu cầu nên không xem xét.

Về án phí: Chị D phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Qua nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời trình bày của đương sự đã được thẩm tra tại phiên tòa.

Căn cứ kết quả xét hỏi công khai và nghe tranh luận của nguyên đơn tại phiên tòa.

Sau khi Hội đồng xét xử sơ thẩm nghị án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Chị Trương Hồng D yêu cầu ly hôn đối với anh Lê Công L, bị đơn có nơi cư trú ở huyện Ninh Hải. Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, Điều 35 của Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử xác định đây là vụ án hôn nhân gia đình về việc “Ly hôn”, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Ninh Hải, tỉnh Ninh Thuận.

Tổng đạt văn bản tố tụng: Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho đương sự. Về tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ các đương sự không có ý kiến gì. Bị đơn là anh Lê Công L có đơn yêu cầu Tòa án xét xử vắng mặt (BL 20). Theo quy định tại khoản 1 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

[2] Về nội dung:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Trương Hồng D và anh Lê Công L tự nguyện kết hôn, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Hộ Hải, huyện Ninh Hải ngày 14/11/2018 nên đây là hôn nhân hợp pháp. Vợ chồng xảy ra mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, không tin tưởng chia sẻ được với nhau dẫn đến tình cảm vợ chồng không còn. Từ cuối tháng 11/2018 đến nay vợ chồng đã sống mỗi người một nơi, không quan tâm chăm sóc nhau nên không hàn gắn được tình

cảm. Chị D, anh L đều xác định tình cảm vợ chồng không còn nhưng anh L không có ý kiến gì đối với yêu cầu ly hôn của chị D và đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Biên bản xác minh tại nơi cư trú của chị D, anh L thể hiện: vợ chồng chị D - anh L chỉ chung sống được khoảng 01 tuần sau khi cưới, sau đó đã không còn chung sống với nhau gần 01 năm nay (BL: 21).

Xét thấy: Mặc dù anh L không đồng ý ly hôn nhưng cả anh L, chị D đều xác nhận vợ chồng có xảy ra mâu thuẫn do không hợp nhau, không chung sống với nhau hơn 01 năm nay, không còn tình cảm và không thể hàn gắn được tình cảm. Anh L đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật. Như vậy, mâu thuẫn giữa chị D, anh L đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình, chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị D.

Về con chung: Không có.

Tài sản chung và nợ chung: Các đương sự không yêu cầu nên không xem xét.

[3] Từ những phân tích, đánh giá chứng cứ như trên, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Chấp nhận toàn bộ ý kiến của Kiểm sát viên phát biểu tại phiên tòa.

[4] Về án phí: Chị Trương Hồng D phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình; Khoản 4 Điều 147; Các điều 28, 35; khoản 1 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Trương Hồng D đối với anh Lê Công L.

1. Về hôn nhân: Chị Trương Hồng D được ly hôn với anh Lê Công L.

2. Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

3. Về án phí: Chị Trương Hồng D phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) theo Biên lai số 0021369 ngày 05/5/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ninh Hải. Chị D đã nộp đủ án phí sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm có mặt nguyên đơn quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 21/8/2020). Riêng bị đơn vắng mặt quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt hợp lệ Bản án./.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND huyện Ninh Hải;
- Chi cục THA dân sự huyện Ninh Hải;
- UBND xã H H;
- Lưu (hồ sơ, án văn);

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

(đã ký)

Ngô Thị Trang